

THÁI THƯỢNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 36

Các vị đồng học, xin chào mọi người!

Hai ngày nay, ở Mỹ và Úc châu có đồng tu gọi điện thoại hỏi tôi: “Khi tai nạn này đến, chúng con phải ứng phó như thế nào?”. Mọi người đều biết, thiên văn và tinh tượng nói cho chúng ta biết, năm nay vào ngày 18 tháng 8, tinh cầu của thái dương hệ, lấy trái đất làm trung tâm, xếp theo thứ tự thành hình chữ thập, từ trường của toàn bộ thái dương hệ này nảy sinh một sự thay đổi rất lớn. Năm tới, vào tháng 5 năm 2000, hành tinh của thái dương hệ lại xếp thành một đường thẳng. Hai loại tinh tượng này thật sự đã đem đến sự hoang mang cho rất nhiều người. Nhà thiên văn học, nhà khoa học đều cảnh cáo chúng ta, loại từ trường này cũng có sức hút tinh cầu không tầm thường, đối với địa cầu sẽ sinh ra ảnh hưởng rất lớn, đối với sinh vật trên trái đất, thậm chí là sinh vật trên những tinh cầu khác cũng đều nảy sinh ảnh hưởng nghiêm trọng. Chúng ta cần phải đề cao cảnh giác. Các nhà khoa học cũng chỉ có thể nói đến đó là hết. Rốt cuộc đạo lý tại sao như vậy thì không có người nào có thể lý giải được. Nói đến chỗ này, chúng ta lại liên tưởng đến vào 3.000 năm trước, Ấn Độ cổ có thể nói là tôn giáo đã phát triển đến đỉnh cao tương đối. Họ dùng phương pháp thiền định và đã đột phá được các tầng không gian và thời gian, quan sát được hiện tượng trong lục đạo luân hồi, nhưng vẫn không biết lục đạo luân hồi tại sao mà có, cho nên dù họ muốn đột phá vấn đề này, muốn giải quyết vấn đề này nhưng đành phải bó tay.

Ở trong tình cảnh như vậy, Thích-ca Mâu-ni Phật xuất hiện ở thế gian. Tình trạng này là do chúng sanh có cảm, còn chư Phật Bồ-tát vĩnh viễn là người bị động, các Ngài không phải chủ động, điểm này chúng ta

cần phải biết. Chúng sanh có cảm, Phật liền có ứng. Tại sao nói Phật không chủ động? Nếu Phật muốn chủ động thì Ngài là phàm phu, Ngài không phải là Phật. Chủ động là hữu tâm, bị động là vô tâm. Vô tâm mới năng ứng, hữu tâm thì năng cảm, chúng ta cảm động các Ngài. Phật Bồ-tát xuất hiện ở thế gian để làm gì vậy? Chính là giúp chúng ta giải quyết vấn đề này, nói cho chúng ta biết tại sao có những hiện tượng này, nguồn gốc của hiện tượng tại sao có thay đổi. Cho nên, những sự việc này cũng giúp chúng ta giải quyết những tình tượng ở trong vũ trụ hiện nay, cho đến các loại ảnh hưởng đối với sinh vật trên tinh cầu, đều ở trong phạm vi của Kinh Phật.

Nhà tiên tri phương Tây nói rất hay. Hôm qua thầy Ngô Hoằng chuyển cho tôi một bức văn kiện về tin tức của những lời tiên đoán này. Một điều cuối cùng, có người hỏi những nhà tiên tri này: “Sự biến động của địa cầu đem đến cho chúng ta món quà như thế nào?”. Họ trả lời rất hay: “*Là sự đại thức tỉnh*”. Đây là câu trả lời trí tuệ, câu trả lời tuyệt vời. Thế nhưng họ chỉ nói “là đại thức tỉnh”, còn “phải như thế nào mới được xem là thức tỉnh” thì họ không nói ra được.

Chúng ta hiện nay có phải đã thức tỉnh hay chưa? Chưa! Người chân thật thức tỉnh là Phật Bồ-tát. Triệt để hiểu rõ chân tướng vũ trụ nhân sinh, nâng cao cảnh giới của mình, đó mới được xem là thức tỉnh chân thật. Nếu không thì vẫn phải tùy nghiệp lưu chuyển, đó không phải là thức tỉnh. Câu trả lời này của họ, chúng ta nghe xong, cảm thấy rất có lợi ích.

Mấy ngày trước, chúng ta giảng Cảm Ứng Thiên đến đoạn “*Hãy nên xót thương kẻ ác, vui vì điều thiện của họ. Giúp người khác trong lúc cấp bách, cứu người khác trong cơn nguy hiểm*”. Hiện nay hung tai nguy cấp đã đạt đến cực điểm rồi. Tai nạn của toàn thế giới, chúng ta làm sao cứu, làm sao giúp đỡ? Chỉ có thức tỉnh thật sự. Thức tỉnh thì không những bản thân được độ, mà còn giúp đỡ được rất nhiều chúng

sanh khổ nạn. Trước đây, tôi đã từng nói qua nhiều lần về vấn đề này. Chúng ta mặc dù không có năng lực hóa giải kiếp nạn này, quả thật là không có năng lực này. Tại sao vậy? Đây là điều mà tất cả chúng sanh tạo ác của thế giới này trong thời kỳ này chiêu cảm lấy, do cộng nghiệp mà cảm nên, cho nên chúng ta đâu có năng lực mà hóa giải. Thế nhưng nếu dùng hết sức lực của bản thân chúng ta, đem mức độ của tai nạn này giảm nhẹ một chút, giảm chậm một chút, thời gian rút ngắn một chút, điều này chắc chắn có thể làm được. Có thể làm được điểm này là đã giúp ích được rất lớn rồi. Phải làm như thế nào? Nhà Phật dạy học có ba mục tiêu, mục tiêu cuối cùng là chuyển phàm thành Thánh. Nếu chúng ta không thể ở trong thời kỳ này, trong thời gian rất ngắn chuyển phàm thành Thánh, thì tâm nguyện này của chúng ta cũng sẽ tan vỡ. Chúng ta có thể chuyển phàm thành Thánh hay không? Đáp án là chắc chắn. Phàm - Thánh chỉ ở trong một niệm.

Sao gọi là phàm? Khởi tâm động niệm tự tư tự lợi là phàm. Sao gọi là Thánh? Khởi tâm động niệm vì tất cả chúng sanh, tuyệt đối không xen tạp mảy may lợi hại, được mất của mình ở trong đó, đây chính là Thánh. Nói cách khác, chuyển phàm thành Thánh là triệt để phụng hiến, hiến dâng tính mạng gia đình, mọi thứ không tiếc, vì tất cả chúng sanh khổ nạn mà phục vụ thì người này chính là Phật, người này chính là Bồ-tát. “Đại thức tỉnh” là nói sự việc này.

Biết bao nhiêu năm qua, chúng tôi từng giây từng phút nhắc nhở các đồng học, chúng ta nhất định phải nắm vững cương lĩnh chỉ dạy của Phật-đà, nắm vững nguyên tắc học tập là **“chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi”**, chúng ta phải dụng tâm như thế. Đại thức tỉnh chính là chuyển biến lớn. Trước đây, chúng ta tu học đối nhân xử thế tiếp vật, tâm không chân, không thành; bắt đầu từ hôm nay, buông xả tất cả giả dối, chúng ta dùng tâm chân thành để sống, dùng tâm chân thành để đối nhân xử thế tiếp vật, đây chính là bạn thức tỉnh rồi.

Tâm địa chân thành nhất định thanh tịnh. Thanh tịnh thì nhất định không bị ô nhiễm nữa. Cái gì là ô nhiễm vậy? Người hiện nay gọi là mê hoặc, sự mê hoặc của tài, sắc, danh, thực, thù, ngũ dục lục trần, chúng ta đem chúng buông bỏ hết, nhất định không bị mê hoặc lại nữa, vậy thì tâm thanh tịnh hiện tiền. Thanh tịnh chính là chân thành, chân thành chính là thanh tịnh. Từ vô thủy kiếp đến nay chúng ta đều cống cao ngã mạn, tự cho là đúng. Ngày nay chúng ta đem quan niệm sai lầm này triệt để buông bỏ. Biết chúng sanh và Phật bình đẳng, vạn pháp bình đẳng thì phải đoạn sự cống cao ngã mạn cho thật sạch sẽ, phải tu khiêm tốn, phải biết khiêm nhường. Ở phần trước, tôi đã từng nói qua với quý vị về “lễ nhường, nhân nhường, khiêm nhường”. Tu tâm bình đẳng của chúng ta, từ bỏ thành kiến của mình, từ bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của mình, hoàn toàn thuận theo lời dạy của Phật-đà, thuận theo Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, y giáo phụng hành, đây là chánh giác, là thật sự có trí huệ. Khởi tâm động niệm, lời nói việc làm, nếu trái với lời dạy của Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, trái với lời dạy của Phật Bồ-tát là chúng ta mê hoặc, là chúng ta điên đảo rồi. Xưa kia niệm niệm vì bản thân, niệm niệm vì gia đình, niệm niệm vì đoàn thể nhỏ của mình, thì hiện nay chúng ta đem cái tâm này sửa trở lại, chúng ta phải yêu thế nhân giống như Thượng Đế vậy, phải đại từ đại bi giống như Phật Bồ-tát vậy, yêu tất cả chúng sanh trong hư không pháp giới, khẳng định tất cả chúng sanh trong hư không pháp giới chính là mình. Trong Kinh Đại Thừa thường nói: *“Ba đời mười phương Phật cùng chung một pháp thân”*. Đem tâm của chúng ta triệt để chuyển đổi trở lại 180 độ, đây gọi là thức tỉnh. Bạn vừa chuyển biến như vậy thì liền siêu phàm nhập Thánh, không còn là phàm phu rồi. Lấy tâm từ bi mà luận, bạn chính là Bồ-tát Quán Thế Âm; lấy chánh giác mà luận, bạn chính là Bồ-tát Văn Thù Sư Lợi; lấy tâm thanh tịnh bình đẳng mà luận, bạn là Bồ-tát Phổ Hiền; lấy chân thành mà luận, bạn là Bồ-tát Địa Tạng, bạn đã siêu phàm nhập Thánh. Làm phàm phu hay làm Phật Bồ-tát thấy đều do chính mình,

không do người khác. Bạn chuyển lại được, bạn chính là Phật Bồ-tát, kiếp nạn này liền hóa giải rồi, cái mà trong Bạch Y Thần Chú nói là “*Nhất thiết tai ương hóa vi trần*”. Chỉ cần ý nghĩ bạn thật sự chuyển trở lại thì liền hóa giải ngay.

Nơi mà Phật Bồ-tát ở là nơi có phước, chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần phù hộ. Ở nơi này dù cho có tai nạn, nhưng tai nạn sẽ giảm nhẹ. Cho nên tôi nói, chúng ta sinh vào thời đại này không thể nói không tốt, đối với người tu hành mà nói là tăng thượng duyên rất tốt. Tại sao vậy? Không dám giải đãi, không dám trì hoãn nữa, thật sự là tranh thủ từng giây từng phút, mau mau nâng mình lên đến Pháp Thân Đại Sĩ. Tâm chuyển biến rồi thì hành vi của chúng ta liền chuyển biến. Hành vi nhất định là nhìn thấu, buông xả. Nhìn thấu là đối với tất cả lý sự, nhân quả thế xuất thế gian đều sáng tỏ, không học nhưng sáng tỏ, Kinh giáo bày ngay trước mặt liền thông đạt, từng câu từng chữ là vô lượng nghĩa. Tại sao bạn không thấy ra vậy? Tâm của bạn chưa chuyển đổi trở lại, hành vi của bạn chưa chuyển đổi trở lại. Tâm hạnh chuyển đổi trở lại thì khó khăn gì cũng không có, đều hóa giải hết. Những lời dạy mà chư Phật Bồ-tát, bậc Thánh Hiền nói ra đều là sự lưu lộ của tự tánh. Cái gì là tự tánh? Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi là tự tánh. Mau mau học, mau mau chuyển cảnh giới, vẫn còn kịp. Sau khi nhìn thấu rồi thì nhất định phải buông xả. Buông xả cái gì? Buông xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Buông xả vạn duyên rồi, chỉ có một cái tâm vì nhân dân phục vụ, vì xã hội phục vụ, vì quốc gia phục vụ, vì thế giới phục vụ, vì tất cả chúng sanh trong pháp giới mà phục vụ, người này được gọi là Phật, gọi là Bồ-tát, đời sống của mình tự tại tùy duyên. Người không tự tại là do không buông xả. Bạn triệt để buông xả rồi, bạn liền được đại tự tại, đến lúc đó không phải là thân nghiệp báo.

Chúng ta đến thế gian này là do nghiệp báo mà đến. Điều này không sai. Chúng ta là phàm phu. Hiện nay chúng ta gặp được Phật pháp,

chúng ta gặp được cơ duyên này, làm một cuộc thay đổi thật lớn, triệt để sám hối, quay đầu 180 độ, chuyển phàm thành Thánh thì chúng ta không khác gì so với chư Phật Bồ-tát thị hiện ở nhân gian. Tất cả chư Phật Như Lai đến nhân gian là đến để thị hiện, cần dùng thân gì để độ thì hiện thân ấy. Chư Phật Bồ-tát hóa hiện ở thế gian, đời sống của các Ngài là tùy duyên, không phải phan duyên. Phan duyên là trong tâm có chủ ý, ta phải làm sao, đó là phan duyên. Phật Bồ-tát không có ý nghĩ này, không có tâm niệm này. Hoàn cảnh sống, hoàn cảnh gì cũng tốt cả, đều hoan hỷ, một may mắn chấp trước đều không có. Người thế gian nói cái này tốt, thì rất tốt. Người thế gian nói cái này không tốt, cũng rất tốt. Mọi thứ đều tốt, không có gì là không tốt, vậy thì ta được tự tại. Người thế gian có phân biệt, có chấp trước thì chắc chắn không tự tại. Xa lìa tất cả phân biệt, chấp trước liền được đại tự tại. Đây là nói người phá mê khai ngộ, người chuyển phàm thành Thánh. Đời sống tinh thần vật chất của họ tự tại tùy duyên, đây mới là hạnh phúc mỹ mãn thật sự. Người thế gian không hiểu, chúng ta hiểu rõ, chúng ta nhất định phải mau mau chuyển đổi lại. Cuối cùng, bất kể vào lúc nào, bất kể ở trong hoàn cảnh nào, tuyệt đối không quên “A Di Đà Phật”.

Chúng ta ở trong đời sống, ở trong công việc, ở trong tất cả sự tương giao đều tích lũy công đức. Lời nói này phần trước đã nói rồi, ở chỗ này không nói tỉ mỉ nữa. Đem công đức này hồi hướng cầu sanh Tịnh Độ, mọi lúc mọi nơi, chúng ta đều có mối liên hệ mật thiết với A Di Đà Phật, mọi lúc mọi nơi đều có thể tự tại vãng sanh. Đây há chẳng phải nhà Phật thường nói là đại viên mãn hay sao? Đại viên mãn là ở ngay trong một đời này chúng ta thành tựu, là ngay trong thời gian ngắn ngủi này viên mãn. Cho nên tâm trạng của chúng ta thanh tịnh vô cùng, hỷ lạc vô cùng. Toàn tâm toàn lực vì những chúng sanh khổ nạn làm nên công hiến lớn nhất của chúng ta, đây chính là giữ tâm Bồ-đề, hành Bồ-tát đạo, thật sự là hóa giải hung tai, cứu khổ cứu nạn. Đây mới được gọi là sự đại thức tỉnh của chính mình. Nhà tiên tri phương Tây chỉ nói đề mục như vậy,

hoàn toàn chưa nói rõ cặn kẽ. Tôi đã làm một bài chú giải cho mọi người. Cho nên kiếp nạn này, chúng ta biết là có, nhưng chúng ta nhất định không hoang mang lo sợ, ở trong khoảng thời gian ngắn ngủi này, quyết định nâng cao chính mình lên, nâng cao lên vĩnh viễn, quyết định không đọa lạc nữa. Đây là đại viên mãn đích thực.

Lần trước tôi đã giảng đến Cảm Ứng Thiên, đoạn thứ 27: **“Bất chương nhân đoản, bất huyễn kỹ trường”** (Không phôi bày khuyết điểm của người khác, không khoe khoang ưu điểm của chính mình). Phần trước đã từng nói qua, hai câu này xem ra là lời lẽ tầm thường, nhưng trên thực tế có quan hệ cực lớn đối với cách làm người, sự tu dưỡng của mỗi người chúng ta. Người ở trong một đời, sai lầm lớn nhất chính là ưa thích phê bình người khác, ưa thích công kích sở đoản (điểm yếu) của người khác. Sự việc này là tổn âm đức nhất. Khi tạo tác chỉ biết chạy theo khoái ý nhất thời, không hề nghĩ đến quả báo nghiêm trọng về sau. Kinh Địa Tạng nói “địa ngục kéo lưỡi”, “địa ngục vạc lửa” đều là do loại nghiệp báo này hiện ra. Vào thời xưa, nhân tâm thuần phác, thông thường đều có giáo dục. Người hiện nay đáng thương, không có người chỉ dạy, thuận theo tập khí phiền não của mình, lại nhìn thấy phong khí xã hội bên ngoài, trong có nhân ác, ngoài có duyên ác, do đó tạo loại tội nghiệp này đầy rẫy khắp nơi. Đây là điều đáng để chúng ta cảnh giác, bản thân nếu như có thì nhất định phải tận lực sửa chữa sai lầm. Sai lầm này nếu không thể sửa đổi thì niệm Phật cũng không thể vãng sanh Tịnh Độ. Chúng ta nhất định phải nhớ kỹ, Phật giới thiệu Tịnh Độ cho chúng ta, nói rất rõ ràng, rất minh bạch là Thế giới Tây Phương đều là *“các bậc thượng thiện cùng hội về một nơi”*, tuyệt đối không cho phép người có tâm hạnh bất thiện đến nơi đó quấy nhiễu hoàn cảnh sống của người ta. Cho nên người như vậy thì nhất định không thể vãng sanh, chúng ta nhất định phải nhớ kỹ.

Trong chú giải trích dẫn rất nhiều ví dụ cho thấy người thời xưa có hàm dưỡng như thế nào, chúng ta phải noi theo, phải học tập. Những ví dụ về những người xưa mà chỗ này liệt kê ra ở trong sử truyện, ở trong cổ văn chúng ta đều đọc qua, đều khá quen thuộc. Những người như Hàn Kỳ, Vương Tổ, Văn Trung Minh đời Tống đều là những người có học, có thể độ lượng, bao dung. Nói thực ra, cổ nhân nói rất hay: *“Người không phải Thánh Hiền, không ai mà không có lỗi”*. Người có lỗi làm nhỏ, tô vẽ thêm để trở thành lỗi làm lớn thì đã đoạn mất tiền đồ của một đời người, nhân quả này phải gánh rất nặng. Người bị hại, nếu trong tâm họ không phục, họ nhất định sẽ trả thù. Sự trả thù này không phải đời này, mà là ở đời sau, hoặc là đời sau nữa, oan oan tương báo không bao giờ dứt.

Vào thời xưa, đồng học, bạn bè, khi nhìn thấy có lỗi làm thì khuyên nhủ. Khuyên nhủ vào lúc nào? Khi không có người thứ ba nhìn thấy. Bạn xem những người này thấu tình đạt lý biết bao. Nhắc nhở họ, khuyên nhủ họ hai lần, ba lần họ vẫn không sửa, ở trong Phật pháp gọi là “mặc tán” (mặc tán là không nói nữa). Chúng ta thấy Thích-ca Mâu-ni Phật ở trong một đời, học trò theo Ngài không ít. Trong Kinh điển ghi chép 1.255 người, một đoàn thể tương đối to lớn. Chúng ta xem thấy trong Kinh, đoàn thể này không có sự tổ chức hiện đại hóa. Tại sao nhiều người như thế mà sinh hoạt có quy luật như vậy, nghiêm chỉnh như vậy? Đạo lý ở chỗ nào? Mỗi người đều tuân thủ “Lục hòa kính”, mỗi người đều tu “ngũ giới, thập thiện”, dù cho có lỗi làm, mỗi ngày nghe Phật giảng Kinh thuyết pháp, tự mình biết sửa đổi, sám hối. Chúng ta không hề nghe nói Thích-ca Mâu-ni Phật xử phạt một học trò nào, không hề nghe nói Thích-ca Mâu-ni Phật khai trừ một học trò nào. Đây là tấm gương mẫu mực của chúng ta. Chúng ta ngày nay làm không được, muốn học cũng không học được. Cho nên xem từ trong Kinh điển ghi chép, Thích-ca Mâu-ni Phật đã làm người một cách viên mãn biết bao. Đây là Ngài hiện thân thuyết pháp, chỉ dạy chúng ta ở trong đời, đối

nhân xử thế tiếp vật không có mảy may khuyết điểm nhỏ. Đây mới chân thật là biểu hiện ra trí huệ cứu cánh viên mãn.

Mời xem câu: “**Bất huyễn kỳ trường**” (không khoe khoang ưu điểm của chính mình)

Bản thân có sở trường, có ưu điểm, người hiện nay nói là “đáng tự hào”. Đáng tự hào là khoe khoang sở trường của mình thì chút sở trường đó của bản thân bạn sẽ lập tức được hồi báo hết, không còn nữa, cho nên ưu điểm của mình phải giấu kín, ẩn giấu tài năng mà tu dưỡng công hạnh, tích âm đức; khuyết điểm của mình thì cần phải phơi bày ra. Đây là cổ Thánh tiên Hiền dạy chúng ta. Hành thiện là bổn phận của mình, vậy có gì đáng để khoe khoang chứ? Nhất là công việc trong bổn phận của mình. Công việc của bổn phận thì cần phải làm tốt, tận tâm tận lực mà làm, vì đây là bổn phận, nếu làm không tốt là có lỗi. Không có gì đáng để khoe khoang! Có thể làm tốt công việc thuộc bổn phận, đây chính là đại thiện.

Thật sự có thể làm tốt, muốn chu đáo mọi mặt thì tương đối không dễ dàng. Nếu không có trí huệ, không có học vấn, bạn sẽ không có phương tiện thiện xảo. Trên thế gian, có người nào không muốn làm tốt công việc bổn phận của mình? Tại sao vẫn làm không tốt? Tại sao lại rơi vào cảnh tội lỗi đầy mình, nguyên nhân ở đâu vậy? Chúng ta cần suy nghĩ thật kỹ. Nói tóm lại, lỗi là do không học, không học mà lại tự cho là đúng, cho nên khi đụng chuyện sẽ tạo ra rất nhiều sai lầm. Việc thế gian còn như vậy, việc lớn xuất thế gian thì càng khó hơn. Cho nên, bất kỳ việc gì, tự mình nhất định phải thử nghĩ năng lực trí huệ của mình, những việc này ta có thể làm được hay không, có thể làm viên mãn hay không, có thể lợi ích đại chúng xã hội hay không? Nếu không thể thì ta không dám tiếp nhận. Có trí huệ, có năng lực, lại có cơ hội này, người

xưa gọi là “việc nhân nghĩa không thể chệnh mảng”, ta cần phải làm, vì nếu ta không làm thì sẽ không có người làm. Không có trí huệ, không có năng lực, không có cơ duyên này thì không nên cưỡng cầu mà làm. Cưỡng cầu đi làm, đó chính là điều mà trong Kinh Địa Tạng nói “*khởi tâm động niệm toàn là tội lỗi*”. Cho nên nói, người quý ở chỗ tự biết rõ mình. Người khác không biết, ta tự mình cần phải biết, phải hiểu rõ là mình có trí huệ bao nhiêu, năng lực bao nhiêu.

Tôi cả đời không dẫn dắt người nào, dùng cách nói hiện nay để nói là chưa hề làm lãnh đạo. Trong một đời của tôi, tôi là người bị lãnh đạo. Bản thân tôi hiểu rõ, tôi không có kinh nghiệm dẫn dắt người. Cho nên cả đời tôi không xây đạo tràng, không làm trụ trì, không dám quản người, không dám quản việc. Tại sao vậy? Tôi biết tôi không có năng lực này, cũng không có phước báo này, tôi làm không tốt, mà làm không tốt là có tội lỗi. Tôi không cưỡng cầu, hy vọng trong đời này ít lỗi lầm mà thôi. Tôi nhìn thấy người khác làm thì tôi hoan hỷ, ở bên cạnh phối hợp giúp đỡ họ, tôi tận tâm tận lực giúp đỡ người ta. Tục ngữ có nói, phàm là người làm lãnh đạo thì trong mạng phải có quan ấn. Lời này nói cũng không phải không có đạo lý. Cho nên tôi hiểu rõ mình, tôi cả đời phục tùng lãnh đạo, làm công việc mà bổn phận của mình phải làm. Sau khi gặp được Phật pháp, tôi cảm thấy mình vô cùng may mắn, ở trong một đời này, đọc sách mà mình thích đọc, làm việc mà mình thích làm. Sự nghiệp sau khi học Phật chính là giảng Kinh thuyết pháp, tuyên truyền giáo nghĩa của Phật giáo. Bản thân chúng tôi có tâm, có nguyện, nhưng cũng phải cần có duyên. Nếu không có duyên, tuy có tâm, có nguyện cũng làm không được. Pháp thể xuất thế gian đều cần thiện nhân, thiện duyên thì phía sau thì mới có thiện quả.

Phật dạy chúng ta phải tu Giác-Chánh-Tịnh, phải tu tâm thanh tịnh. Nếu muốn được tâm địa thanh tịnh thì chỉ có giảm bớt việc. Sự việc quá nhiều, quá bề bộn thì tâm thanh tịnh của bạn chắc chắn không đạt được.

Sự nghiệp của bạn làm tốt đi nữa, huy hoàng đi nữa, thiện đi nữa, cũng đều rơi vào phước báo nhân thiên. Về việc vãng sanh, quý vị phải nhớ kỹ: **“*Tâm tịnh thì cõi Phật tịnh*”**, tâm không thanh tịnh thì không thể vãng sanh. Trong Đàn Kinh nói hay, sự việc này phước không thể cứu được. Xây đạo tràng là tu phước, giảng Kinh thuyết pháp cũng là tu phước, độ chúng sanh vẫn là tu phước, không thể dứt sanh tử, không thể ra khỏi tam giới. Phước lớn đi nữa cũng không liên quan gì với dứt sanh tử, ra khỏi tam giới. Điểm này chúng ta phải biết.

Nếu mọi người lưu ý một chút thì bạn có thể thấy đạo tràng của người xuất gia, đạo tràng của cư sĩ, phàm là người trụ trì đạo tràng, có mấy người có thể vãng sanh? Có mấy người khi lâm chung có tướng tốt lành? Trái lại không bằng một số người âm thầm lặng lẽ, thật thà niệm Phật, không bằng những người bị mọi người coi thường. Pháp sư Đàm Hư nói cho chúng ta biết, trong “Ảnh Trần Hồi Úc Lục” có ghi chép, phần sau “Niệm Phật Luận” cũng có ghi chép, Pháp sư Tu Vô ở chùa Cực Lạc - Cấp Nhĩ Tân vãng sanh. Đó là sự thật, không phải giả. Pháp sư Tu Vô không hề đi học, không biết chữ, trước khi xuất gia ông làm thợ nề, sau khi xuất gia chỉ biết niệm một câu “A Di Đà Phật”. Pháp sư là người vô cùng khiêm tốn, vô cùng hòa kính, đối xử với bất kỳ người nào cũng cung kính. Ở trong tự viện làm những công việc nặng nhọc, tu khổ hạnh, mọi thứ nhường cho người khác, cái mà người khác không cần thì mình lại thọ dụng. Bạn thấy, ông vãng sanh tự tại như vậy, tự nhiên như vậy. Pháp sư Đàm Hư vãng sanh, Pháp sư Đế Nhàn vãng sanh tướng lành không bằng ông.

Pháp sư Đế Nhàn còn có một đệ tử là thợ vá nôi (chúng tôi giảng Kinh thường hay nhắc đến ông), cũng là một người không biết chữ, niệm Phật ba năm thì đứng mà vãng sanh. Sau khi vãng sanh còn đứng ba ngày, đợi sư phụ của ông làm hậu sự cho ông. Sư phụ vãng sanh không bằng ông. Sư phụ của ông là Lão Hòa thượng Đế Nhàn, là Tổ sư

một đời của tông Thiên Thai. Tại sao sư phụ không bằng đệ tử vậy? Đệ tử không có việc, ít lo, còn sư phụ là trụ trì tự miếu, mỗi ngày có biết bao nhiêu việc xã giao, lo nghĩ. Nói cách khác, luận về tu phước thì đệ tử không bằng sư phụ, nhưng luận về công phu tu hành thì sư phụ không bằng đệ tử. Những chân tướng sự thật này đều ở ngay trước mắt chúng ta, chúng ta có nhìn thấy hay không? Lão Pháp sư Đàm Hư, Lão Hòa thượng Đệ Nhàn là Đại đức trong cửa Phật, giải hành chân thật tương ưng, thật sự là một người xuất gia tu hành tốt, cũng là tấm gương tốt của chúng ta. Nếu đức hạnh tu trì của chúng ta không bằng các Ngài thì nhất định bị đọa lạc. Cho nên, dẫn chúng thật không dễ dàng, người dẫn chúng không phải là người phạm. Người thật sự có trí huệ, có đức hạnh mới có thể dẫn chúng, nhất là đại chúng xã hội hiện nay, không dễ dàng dẫn dắt. Người trước đây thật thà, biết nghe lời. Người hiện nay không thật thà, mỗi người đều có rất nhiều ý kiến. Nếu không có đức hạnh thật sự khiến đại chúng kính phục thì chướng nạn của bạn là điều không thể tránh khỏi.

Chúng ta ở Singapore nhìn thấy cư sĩ Lý Mộc Nguyên, đích thực ông là Bồ-tát hóa thân. Ông có chướng nạn hay không? Có nhiều. Cũng có một số người đổ kỹ chướng ngại vu cáo lên chính phủ, ông bị chính phủ nhiều lần điều tra nghiêm khắc. Khi họ điều tra, thấy rõ là ông bị oan, là người ta vu cáo hãm hại ông. Cư sĩ Lý biết rất rõ. Tại sao người ta vu oan cho ông vậy? Đại khái là trong đời quá khứ, ông đã vu oan cho người ta, oan oan tương báo. Khi sự việc rõ rồi, quan chức chính phủ còn khuyên ông: “Ông có thể khởi tố ngược trở lại những người vu cáo đó, những người đó đều có tội”. Cư sĩ Lý nói: “Không cần thiết, oan oan tương báo đến đây là hết rồi”. Đây là một người rõ lý, là người học Phật. Người khác dùng thiện hạnh đối với ta, ta dùng thiện hạnh đối với họ; người khác dùng bất thiện đối với ta, ta vẫn dùng thiện hạnh đối với họ, đây là người học Phật, là người hành Bồ-tát đạo. Người học Phật phải biết tri ân, báo ân, nhất định không báo oán; kết thiện duyên với tất cả

chúng sanh, không kết ác duyên với tất cả chúng sanh; mọi việc đều nhẫn nhường, “bạn cần, tôi thấy đều đưa cho bạn”; không những vật ngoài thân có thể buông xả, cho dù bạn cần mạng của tôi, tôi cũng cho bạn.

Thích-ca Mâu-ni Phật đã làm tấm gương cho chúng ta thấy, ma vương Ba-tuần khuyên Ngài nhập Bát Niết-bàn, dùng cách nói hiện nay để nói là khuyên Ngài chết sớm một chút. Thích-ca Mâu-ni Phật đồng ý nhận lời ông, liền nhập Bát Niết-bàn. Ngài thỏa mãn tâm nguyện của tất cả chúng sanh. Phật thỏa mãn nguyện của ma, ma tương lai diệt Phật pháp sẽ còn biết lưu lại một chút tình, ra tay cũng còn nghĩ lại chút tình. Nếu Phật không đáp ứng nguyện vọng của ma, ma diệt Phật pháp, e rằng sẽ ra tay rất tuyệt tình. Phật đối với người ác, đối với ma vương đều thỏa mãn nguyện của họ, hướng chi là người thông thương. Những chỗ này chúng ta đều phải học tập.

Chỗ hay của cổ Thánh tiên Hiền, chúng ta phải nhớ kỹ, phải cần mẫn, nỗ lực noi theo. Sở đoản của người khác, tuyệt đối không nhắc đến, không những không nhắc đến, tốt nhất tai cũng không nghe. Tại sao vậy? Bảo vệ tâm thanh tịnh của mình. Đây là tự lợi tuyệt đối. Ưa thích nghe lỗi lầm của người khác, ưa thích dò hỏi lỗi lầm của người khác thì chắc chắn đọa địa ngục. Tại sao bị đọa địa ngục? Tự làm tự chịu. Không phải người khác đẩy bạn xuống địa ngục, là bạn tự mình tạo nhân bất thiện, nên cảm quả bất thiện. Chúng ta không thể không biết.

Thế Tôn khi còn tại thế, tăng đoàn thật sự như pháp. Đoàn thể đó, chúng ta hiện nay học như thế nào cũng không thể học được. Nguyên nhân là đoàn thể hiện nay của chúng ta không lớn bằng đoàn thể của Ngài, ba - bốn chục người chung sống cùng với nhau, một người là một tâm, một người là một tư tưởng, điều thứ nhất trong “Lục Hòa Kính” làm không được, không có cách gì làm được “*kiến hòa đồng giải*”, cho

nên không có nền tảng. Chúng ta còn chia thành mấy nhóm, còn muốn chọn người làm trưởng nhóm, vậy thì thật là quá mức rồi. Thế nhưng, đây là cách làm bất đắc dĩ. Tại sao vậy? Người không thể tự trị. Thế Tôn năm xưa còn tại thế, mỗi một người trong tăng đoàn đều có thể tự trọng, tự ái, tự trị, không cần phải tổ chức, mỗi một người đều tự quản lý mình rất tốt. Đây là tăng đoàn Phật pháp. Chúng ta cần phải suy nghĩ nhiều. Nếu đồng tham đạo hữu cộng tu với nhau mà chưa đạt đến trình độ này thì chi bằng không làm, không làm còn tốt hơn, tự mình tu cho mình, nhất định thành tựu. Nếu không như pháp thì không làm, thật sự như pháp thì chúng ta làm ngay, hoàn toàn noi theo Thích-ca Mâu-ni Phật. Những gì mà Tổ sư Đại đức đã làm, mức độ đã giảm xuống rất nhiều rồi. Chúng ta biết việc giảm nhẹ mức độ này, đều là bất đắc dĩ mà làm. Viên mãn nhất, cứu cánh nhất là cách thức của Phật khi còn tại thế, đây là điểm chúng ta cần phải ghi nhớ. Thật sự thành tựu trí huệ, đức hạnh, học vấn của mình thì mới thật sự có thể làm được tự hành hóa tha, mới thật sự có năng lực dẫn chúng. Dẫn chúng hoàn toàn là tự nhiên, không cần bất kỳ hình thức tổ chức nào, đó là tự nhiên. Tự nhiên là tốt nhất, tự nhiên là thiện nhất.

Được rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ học đến đây thôi.

A Di Đà Phật!